TAND HUYỆN S	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TỈNH THANH HÓA	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:80/2017/QĐST-HNGĐ	*S, ngày 27 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2017/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Sỹ T - sinh năm: 1980

Địa chỉ: Đội 11, xã H, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị Lê Thị S - sinh năm: 1985

Địa chỉ: Đội 11, xã H, huyện S, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Sỹ T và chị Lê Thị S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con: Anh Lê Sỹ T và chị Lê Thị S có 02 con chung là Lê Thị Tú M, sinh ngày 11/12/2006 và Lê Sỹ Anh T, sinh ngày 08/6/2008. Giao cháu M và cháu T cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng. Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ: Anh T, chị S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Sỹ T là người khuyết tật nên không phải chịu án dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho anh T 300.000đ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo

biên lai thu số 1519 ngày 26/10/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện S, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Lê Thị S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện S;
- THADS huyện S;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Thủy